

FORMER POLITICAL PRISONERS OF COMMUNIST VIET NAM ASSOCIATION

HOI CUU TU NHAN CHINH TRI CONG SAN VIET NAM

A California Non Profit Corporation/1380287-A501(c)(3) Organization/9581 168025

P.O. BOX 635, Westminster, California 92684-635

Telephone: (714) 894-4136

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in Viet Nam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A.- GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có)

1. Name: (Family name, middle, first) Ho CUONG
(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)
2. Sex: M Date of Birth 07/1/45 Place of birth Thach Giay, DA NANG
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)
3. Last position/Rank, Agency/Unit Lieutenant VIETNAM NAVY FORCE
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

B.- ARREST:

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: DA NANG VIETNAM 1975
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: CAMP in South VN
(Tên địa điểm các trại giam)
3. Date of release or still in camps: 1986
(Ngày được thả hay còn bị giam)

C.- FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Married
(Có gia đình hay độc thân)
2. If married, please complete names of Spouse & Children Wife and Children
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)
NGUYEN THI NGOC LY 1950 W.F. 310 TRUNG LUONG SON 1971 SON
HO TRUNG BACH 1972 SON 310 TRUNG LUONG 1973 SON HO THI NHU THU 1975 daughter,
HO THUY BAO GI 1983 daughter, HO THUY BAO TRAN 1987 daughter,
3. Address of family: 150 Dong 1 Cha Khanh DA NANG
(Địa chỉ gia đình)

ASSOCIATION OF FORMER POLITICAL
PRISONERS OF COMMUNIST VIET NAM

D.- APPLICANT:

P.O. BOX 635 WESTMINSTER, CA 92684

(Người đứng đơn)

1. Name: Occupation
(Họ và tên) (Nghề nghiệp)
2. Address and phone number:
(Địa chỉ và điện thoại)
3. Relationship with detainee
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)
4. Status in USA: Permanent resident ☐ US citizen ☒
(Tình trạng cư trú)
5. Are you willing to sponsor the above detainee (If released)
(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?) Yes ☒ No ☐

Date: March 18, 89
(Ngày, tháng, năm)

Handwritten Signature
Signature of applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)

**FORMER CADETS
FRIENDSHIP ASSOCIATION
POLITICAL WARFARE ACADEMY**

Address: 1611 Independence Av, Redlands, CA, 92374, USA
Telephone: (714) 794-6880 or (213) 615-0311 x 1677

To whom it may concern,

This is to certify that

Mr HO CUONG
Born in 1945, Vietnam
Address: 150 Ong Ich Khiem
Hai Chau 2, Danang
Vietnam

was graduated from the **Political Warfare Academy (College)** in
Dalat, Vietnam on may 3rd 1969 as a **Second Lieutenant**.

Last Rank: **Captain (April 1975)**

Last Position: **Navy Polwar Officer**

Last Unit: **Vietnam Navy**

Time spent in Communist Reeducation Camps: 10 Years 5 Months
and 6 Days.

Dated: January 20th, 1989

NGUYEN HONG VAN

Nguyen Hong Van

**President
Former Cadets**

**Friendship Association
Political Warfare Academy**



ANN'D

LỆNH TÂM THA

SS: 65 /LTT

Tai :

Chức vụ:

Chức vụ : _____
Căn cứ quyết định khởi tố bị can số _____ /QB, ngày _____ tháng _____ năm 19____ và lệnh bắt tạm giam số _____ /BG ngày _____ tháng _____ năm 19____ của ;

Căn cứ kết quả cuộc điều tra :

Kết thúc bị oan

trong khi chờ kết thúc cuộc điều tra và quyết định xử lý :

Căn cứ vào pháp luật hiện hành :

RA LÊN TAM THÀ

Bi can:

Bí'daŋb'

Sinh ngày tháng năm 1945

Quốc tịch Dân tộc

Tôn giáo

Sinh quán :

Trú snán :

Căn tội :

Bi bắt ngày 13 tháng 7 năm 1983

Tạm tha về ở tại: 150 Ông ích Khiêm Đà Nẵng. Di chuyển hệ tìm địa chỉ
để trú một người thanh phố ĐN. Thời gian 03 tháng kể từ ngày ra trại

Bi can

Bị can Edy về địa phương phải trình lệnh này với UBND xã, phường nơi cư trú và khi nào cơ quan pháp luật có giấy gọi, bị can phải đến đúng ngày giờ quy định.

Ông Giám thị trại An Tiêm cho bị can ra trại khi nhận được lệnh này.

PHÊ CHUẨN

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 6 năm 1986

55

Ngày tháng năm 198.

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KSNĐ

NƠI NHẬN

- Ông Viện Trưởng VKSND đề phê chuẩn
 - Ông Giám thị trại đề thi hành
 đề biết.
 - Dương sự đề trình với biết.
 Lưu hồ sơ.



Xác nhận

Tổng. 180. Công. 10 người ở địa phương
phương khu 2.
Của cá nhân tại hai an điểm đã được
đang ở nhà nước Khảo tổng cho về
địa phương.

Nay có trình lên tại Ban 70 pháp luật
vào việc 24/10 Ngày 19/11/1986



NGÀY 16 THÁNG 11 NĂM 1986
LƯU HÀNH. THỦ TƯỚNG CHÁU

Trần

K. CHỦ TỊCH
V. V. T. T. T.

Ông Hồ Công, đã quy hoạch quân chế
đồ cũ, học tập chỉ tạo 7 năm,
thưa về vượt chế

Xếp vào

Chen



Planning, by all things in nature 1982

- Các chỉ thị: Số 346/TTg ngày 22.8.1974, Tổng tài số 220/TTg ngày 14.4.1976 và Tổng tài số 220/TTg ngày 9.8.1980 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét tha và giảm án TĐĐT đối với những binh lính, sĩ Quan ngừng quân, nhân viên ngừng quyền và các thành phần khác của chế độ cũ.

- Các cấp thống trị Liên Xô Quốc Phòng Nhân dân Số 07/TT/LB ngày 2.11.1974 đã
điễn thi hành Chính sách đối với Lữ Đoàn người tị nạn, ngày 9.11.1974 và các địa phương
bên trong học tập các tài liệu.

Thảo luận và Ông Giám đốc Công An Quảng Nam thành lập và sau khi thành lập
Đội trưởng Đội này và Hội đồng.

Điền 1 . La hủi pẻ nẻ thỉch

HỒ CHỮA

4945

Phong cách sống

150. Object: Hòn Tráng

by Kai Arai
195-1025

19. 5. 14 83
100 100 100

Đúng 60 năm thả vó 150. Ông kể thêm Đoàn và phía bên gia đình trong thời gian 12 tháng, sau thời gian quá chế độ 12 sẽ phải sống dân và giải quyết địa phương rất trả góp ở Công dân, năm 1954 thả vó 150.

Ông là vị Vua sáng lập ra nước Việt Nam hiện nay và cũng là vị Vua có tài năng
trên đời theo lịch sử của nước Việt Nam hiện nay.

Link: [Quang học Ánh sáng](#)

Đ. Văn Bính Phụng tử' Nam
Đ. Kỳ và ông hân.

- Copy on E.A. letter

- Văn Cao

"*se'th; houl*"

- ^{de cămin} ~~dar~~ de' tîrîu CONDIȚIA

đến, chúng nó là tin tốt

- in the ping condition.

SAG Y BAN CHINH



Ngày 19 tháng 11 năm 1976.

CHU CHU

[Faint handwritten signature]

(-) POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who were formerly internal reeducation camp in Vietnam - So that eligibility for U.S admission visa The ODP can be established applicant :

Name : **HỒ - CƯỜNG**
 Rank : **Lieutenant (Vietnam Navy force)**
 Function : **Chief of Political War office (The Headquarter of the first coastal Zone)**
 Current address : **450. Ông ick Nhâm, Hải Châu 2. Đà Nẵng Vietnam.**
 Date of birth : **1. 1. 1945**
 Place of birth : **Thạc Gián Đà Nẵng Vietnam.**
 Name of accompanying relative dependent :

NAME	Date of birth	Place of birth	Sex	Marriage	Relation-ship
Nguyen thi Ngọc Lý	March, 19 th 1950	Xuân Đàng Đà Nẵng VN	F		Wife
Hồ Trung Lương Sơn	November 1 st 1971	Hải Châu Đ	M		Son
Hồ Trung Bình Lâm	November, 11 st 1972	Những V.N	M		Son
		Những V.N.			
Hồ Trường Giang	June 20 th 1973	Hải Châu Đ	M		Son
		Những V.N			
Hồ Bưng Như Thủy	May, 10 th 1975	Hải Châu Đ	F		daughter
		Những V.N			
Hồ Thủy Bảo Chi	March, 25 th 1983	Hải Châu Đ	F		daughter
		Những V.N			
Hồ Thủy Bảo Trân	June, 28 th 1987	Hải Châu Đ	F		daughter
		Những V.N			

Time spending reeducation :

The first time From May 19th 1975 To May 20th 1982 . . .
 The Second time . . . From July 13th 1983. To December. 19th 1986.
 Total . . Ten . . years . . five . . months . . Six . . days

View : NO
 IV : NO.



SIGNATURE APPLICANT

L. U. M. N.

December 20th 198 .